

SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH KINH DOANH XUẤT KHẨU GẠO

Gỡ nút thắt cho gạo Việt

Bộ Công Thương đang chủ trì sửa đổi nghị định kinh doanh xuất khẩu gạo và các thông tư hướng dẫn thi hành nhằm tạo thuận lợi tối đa cho xuất khẩu gạo. Bên cạnh đó, cập nhật các quy định phù hợp với thực tiễn, bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước cũng như tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Trang 5

BỘ TƯ TRỤ CỘT

Nhìn từ bức thư của Bác Hồ đến lời Tổng Bí thư

Từ bức thư Bác Hồ đến thông điệp của Tổng Bí thư hôm nay, càng cho thấy vai trò “bộ tứ trụ cột” phát triển có ý nghĩa chiến lược quan trọng.

Trang 2



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW. Ảnh: TTXVN

MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2045

Kinh tế tư nhân đóng góp trên 60% GDP

Theo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Nghị quyết số 68-NQ/TW đặt mục tiêu đến năm 2045 phần đầu kinh tế tư nhân đóng góp trên 60% GDP.

Trang 3

THU HƯỜNG



Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia

Ảnh: Cấn Dũng



FTA INDEX

“Thước đo” mới trong quyết định đầu tư

Trang 4

CHUYỂN ĐỔI SỐ

“Tiếp sức” cho doanh nghiệp nhỏ và vừa



Trang 7

XUẤT KHẨU SẢN PHẨM HỮU CƠ

Làm gì để tăng thị phần?

Trang 5

Học trong MỘT PHÚT

Đi đường khác

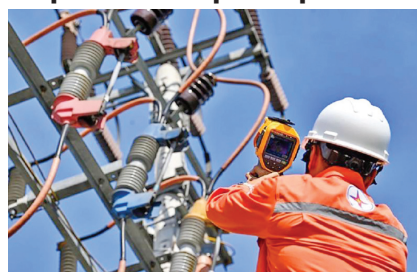
Trang 7

THỦY ĐIỆN HUỘI QUẢNG - BÀN CHÁT Sẵn sàng cung ứng điện mùa nắng nóng 2025

Trang 11

PHỔ BIẾN, TUYÊN TRUYỀN LẬP ĐIỆN LỰC

Tăng cường ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ



Trang 8



PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

Khi chính sách đi thẳng vào thực tiễn > QUANG LỘC

Ngay sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị ra đời, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Tiếp đó, Chính phủ công bố Nghị quyết số 139/NQ-CP ban hành kế hoạch của Chính phủ triển khai nghị quyết của Quốc hội.

Đây là kết quả của nỗ lực không ngừng nghỉ trong việc nhanh

chóng thể chế hóa cũng như triển khai các chủ trương, quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân. Có thể nói, những diễn biến này cho thấy, giờ đây chính sách sau khi được ban hành có thể đi thẳng vào thực tiễn đời sống để nhanh chóng phát huy tác dụng. Đánh dấu bước ngoặt trong tư duy hành động của các cơ quan quản lý với tinh thần “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”.

Xem tiếp trang 7

Từ bức thư Bác Hồ đến thông điệp của Tổng Bí thư hôm nay, càng cho thấy vai trò “bộ tứ trụ cột” phát triển có ý nghĩa chiến lược quan trọng.

➤ ĐẠI BANG

Tầm nhìn chiến lược của Bác Hồ

Ngày 16/2/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Tổng thống Mỹ Harry Truman, bức thư phần nào đã nói lên tầm nhìn vượt thời đại của Người về hội nhập quốc tế khi viết: “Mục tiêu của chúng tôi là độc lập hoàn toàn và hợp tác đầy đủ với Mỹ. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình để làm cho nền độc lập và sự hợp tác này trở nên có lợi cho toàn thế giới”.

Gần 80 năm sau, trong bối cảnh thế giới dịch chuyển mạnh mẽ, Tổng Bí thư Tô Lâm viết trong bài “Vươn mình trong hội nhập quốc tế”: “Đứng trước thời điểm lịch sử, đất nước cần những quyết sách lịch sử. Kế thừa những giá trị đã được khẳng định, Nghị quyết 59 đã nắm bắt được dòng chảy của sức mạnh thời đại và nâng tầm hội nhập quốc tế với những quan điểm mang tính cách mạng, tính đột phá, tính dân tộc, tính khoa học, tính thời đại cao”. “Bác Hồ của chúng ta đã vận dụng sáng tạo tư tưởng kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tìm ra con đường cứu nước, đưa Việt Nam thoát khỏi cảnh nô lệ, giành lại độc lập, tự do cho dân tộc”...

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai Nghị quyết số 66 và Nghị quyết số 68 ngày 18/5/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm một lần nữa nhấn mạnh về Nghị quyết 59: “Sự ra đời của Nghị quyết 59 là quyết sách đột phá, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới. Nghị quyết thể hiện tầm nhìn sâu sắc: Hội nhập quốc tế không chỉ là mở cửa, giao lưu, mà là một sự nghiệp tổng hợp, đòi hỏi sự chủ động, tích cực và rất có bản lĩnh”. Theo Tổng Bí thư: Nghị quyết 59 mở rộng không gian phát triển thông qua hội nhập quốc tế chủ động, tích cực.

Từ lời hiệu triệu độc lập đến lời hiệu triệu hội nhập, đó là một mạch xuyên suốt trong tư tưởng phát triển của Việt Nam. Hệ tư tưởng ấy được thể chế hóa mạnh mẽ trong bốn nghị quyết chiến lược được ban hành trong thời gian qua, được gọi là “bộ tứ trụ cột” phát triển của thời kỳ mới, đặt nền tảng cho một kỷ nguyên thịnh vượng, bền vững và chủ động toàn diện.

Bộ tứ trụ cột - đột phá chiến lược

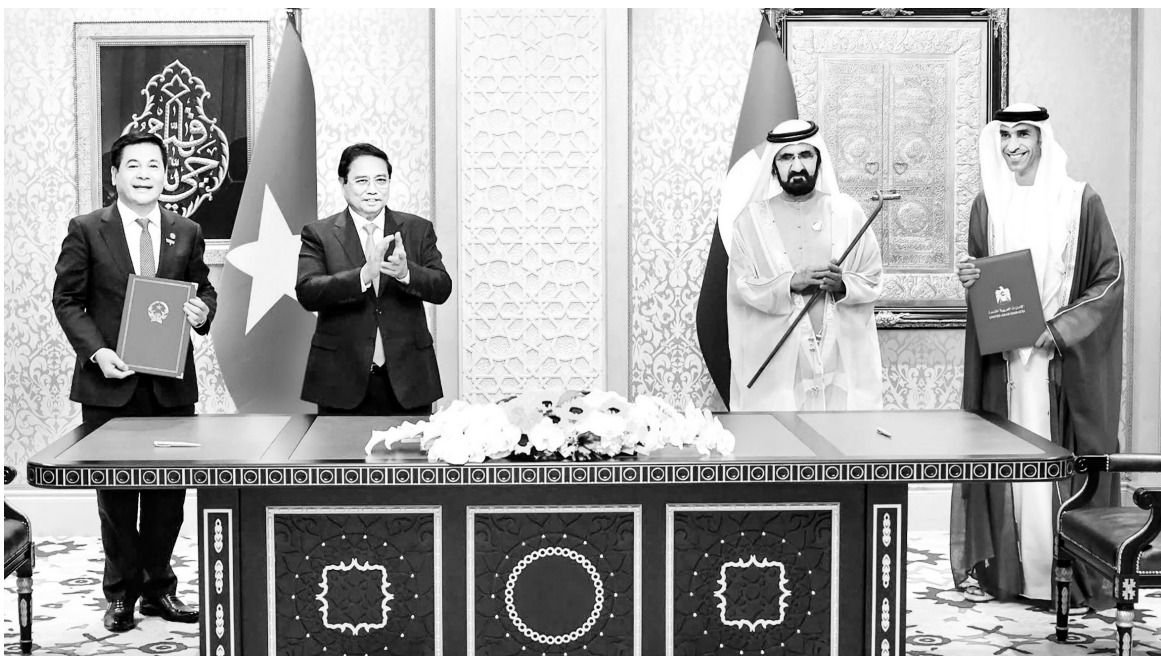
Tại Hội nghị quán triệt Nghị quyết số 66 và 68 (18/5/2025),



Tổng Bí thư Tô Lâm và các đại biểu tham quan triển lãm “Những thành tựu trong xây dựng và thực thi pháp luật” và “Những thành tựu trong phát triển kinh tế tư nhân và các gian hàng trưng bày sản phẩm của các doanh nghiệp tư nhân”
Ảnh: Thanh Hải

BỘ TƯ TRỤ CỘT

Nhìn từ bức thư của Bác Hồ đến lời Tổng Bí thư



Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam Nguyễn Hồng Diên và Quốc vụ khanh Bộ Kinh tế UAE Thani bin Ahmed Al Zeyoudi ký kết Hiệp định CEPA

Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Bốn nghị quyết lớn của Bộ Chính trị đã cùng tạo nên một chỉnh thể thống nhất về tư duy và hành động chiến lược cho sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”.

Bốn trụ cột ấy gồm:
Nghị quyết 57-NQ/TW: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Nghị quyết 59-NQ/TW: Hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Nghị quyết 66-NQ/TW: Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Nghị quyết 68-NQ/TW: Phát triển kinh tế tư nhân.

Tổng Bí thư không dùng những mỹ từ. Ông nói rõ: Điểm đột phá chung của cả bốn nghị quyết là tư duy phát triển mới: từ “quản lý” sang “phục vụ”, từ “bảo hộ” sang “cạnh tranh sáng tạo”, từ “hội nhập bị động” sang “hội nhập chủ động”, từ “cải cách phân tán” sang “đột phá toàn diện, đồng bộ và sâu sắc”. Đây là bước chuyển tư duy căn bản, kế thừa thành tựu đổi mới 40 năm qua và phù hợp với xu thế toàn cầu trong kỷ nguyên số. Bốn Nghị quyết quan trọng

Từ lời Bác Hồ đến thông điệp Tổng Bí thư Tô Lâm hôm nay là một hành trình phát triển bền chặt: Độc lập không tách rời hội nhập, phát triển không thể thiếu thể chế, thịnh vượng không thể không có dân doanh và công nghệ.

của Bộ Chính trị ban hành trong thời gian gần đây sẽ là những trụ cột thể chế nền tảng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước ta

tiến lên trong kỷ nguyên mới, hiện thực hóa tầm nhìn Việt Nam phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.

Nhìn ra quốc tế, rất nhiều nước đã thành công nhờ khai phá hiệu quả bộ tứ trụ cột này.

Việt Nam muốn thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình, không thể trông chờ vào khai thác tài nguyên hay lao động giá rẻ. Nghị quyết 57 xác định rõ khoa học công nghệ là động lực tăng trưởng mới. Những quốc gia như Hàn Quốc, Israel hay Phần Lan đều vươn lên nhờ lấy R&D làm trụ cột ngân sách.

Còn về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết 68), đây thực sự là bước đột phá tư tưởng, khi Đảng khẳng định kinh tế tư nhân là “một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc dân”. Trung Quốc đã có 90 triệu doanh nghiệp dân doanh. Việt Nam muốn cạnh tranh toàn cầu, phải có doanh nghiệp tư nhân đủ tầm khu vực.

Bộ Công Thương: Vai trò then chốt trong cả bốn trụ cột

Trong cả “bộ tứ trụ cột”, ngành Công Thương đều có mặt trong những nhiệm vụ trung tâm:

Trong Nghị quyết 57 - Công nghệ và chuyển đổi số. Xây dựng hệ thống dữ liệu thị trường ngành hàng, kết nối chuyển đổi số xuất nhập khẩu. Hình thành nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới, logistics thông minh. Thí điểm quản lý thị trường bằng trí tuệ nhân tạo, tăng cường năng lực phòng vệ thương mại kỹ thuật số.

Trong Nghị quyết 59 về hội nhập quốc tế, Bộ Công Thương giữ vai trò mũi nhọn: Chủ trì toàn bộ đàm phán FTA, định hình quan điểm Việt Nam tại APEC, WTO, RCEP... Chỉ đơn cử như ở Hội nghị Bộ trưởng Thương mại APEC vừa qua, Việt Nam có 17 cuộc tiếp xúc song phương trong APEC, mở rộng không gian đàm phán và tạo dấu ấn đáng kể hay trong tháo gỡ khó khăn về xuất nhập khẩu hiện nay, Bộ Công Thương là chủ chốt, đi đầu.

Trong Nghị quyết 66: Cải cách pháp luật, Bộ Công Thương đang xây dựng hệ thống pháp luật mới về cạnh tranh, thương mại số, bảo vệ người tiêu dùng, logistics. Đề xuất sửa đổi hệ thống pháp luật về công nghiệp, thương mại, năng lượng, tạo hành lang pháp lý cho phát triển kinh tế. Tạo cơ chế phối hợp giữa pháp luật nội địa và cam kết quốc tế, một trong những điều kiện sống còn để hội nhập thực chất.

Trong Nghị quyết 68: Phát triển kinh tế tư nhân, Bộ Công Thương đồng hành với doanh nghiệp tư nhân xuất khẩu, công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng. Chính sách khuyến khích doanh nghiệp nội địa tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, tăng khả năng tự chủ nguyên liệu, mở rộng thị trường. Xây dựng các trung tâm hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp tư nhân ngành công nghiệp. ■

Theo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Nghị quyết số 68-NQ/TW đặt mục tiêu đến năm 2045 phấn đấu kinh tế tư nhân đóng góp trên 60% GDP.

Mở đường phát triển bền vững cho kinh tế tư nhân

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66) và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68), Thủ tướng Phạm Minh Chính cho biết, trong suốt gần 40 năm qua, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ đã ban hành nhiều văn kiện, nghị quyết, luật... về phát triển kinh tế tư nhân.

"Nhờ đó, kinh tế tư nhân liên tục phát triển, khẳng định là một động lực quan trọng của nền kinh tế; kênh huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách nhà nước; tạo việc làm, thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; thúc đẩy hội nhập quốc tế; đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và phát triển đất nước" - Thủ tướng khẳng định.

Đến nay, cả nước có gần 1 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; kinh tế tư nhân chiếm tỷ trọng khoảng 50% GDP; giai đoạn 2017-2024, khu vực kinh tế tư nhân sử dụng bình quân hơn 43,5 triệu lao động, chiếm hơn 82% tổng số lao động có việc làm trong nền kinh tế; năm 2024 đóng góp 56% tổng vốn đầu tư toàn xã hội; đóng góp hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và khoảng 30% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu.

Theo Thủ tướng, Nghị quyết 68-NQ/TW đưa ra 5 quan điểm chỉ đạo mang tính đột phá về phát triển kinh tế tư nhân:

Khẳng định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; nghị quyết cũng tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, làm giàu hợp pháp, đóng góp cho đất nước; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của Nhà nước, lấy doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể; tôn vinh, cổ vũ, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh.

Nghị quyết đặt mục tiêu đến năm 2030 cả nước có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 20 doanh nghiệp hoạt động/ngày; có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 55 - 58% GDP, 35 - 40% tổng thu ngân sách nhà nước.

Tầm nhìn đến năm 2045, kinh tế tư nhân Việt Nam phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 có ít nhất 3 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GDP.

Đột phá về thể chế

Nằm trong "bộ tứ chiến lược" của Bộ Chính trị, nghị quyết yêu cầu phân định rõ trách nhiệm hình sự, hành chính và dân sự để củng cố niềm tin doanh nghiệp; đồng thời tạo thuận lợi về đất đai, vốn, nhân lực, thúc đẩy chuyển đổi số, xanh và mô hình kinh doanh bền vững.

Nghị quyết cũng đề cao liên kết doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và FDI, phát triển nhanh doanh nghiệp vừa, lớn, tập đoàn tư nhân tầm khu vực; hỗ trợ thực chất cho



Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai Nghị quyết 66-NQ/TW và Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII
Anh: TTXVN

MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2045

Kinh tế tư nhân đóng góp trên 60% GDP

> THU HƯỜNG

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu các bộ, ngành, địa phương triển khai nghiêm túc, kịp thời và hiệu quả Nghị quyết 68, với phân công rõ ràng, kiểm tra thường xuyên và kết quả cụ thể, thiết thực.

nhiệm vụ với 117 nhiệm vụ cụ thể, được giao cho từng bộ, ngành, địa phương chủ trì hoặc phối hợp triển khai theo chức năng, quyền hạn. Mục tiêu xuyên suốt là phát triển khu vực kinh tế tư nhân nhanh, mạnh và bền vững.

Nghị quyết đề ra 50 nhóm nhiệm vụ cải cách nhằm nâng cao chất lượng thể chế, bảo đảm quyền sở hữu, kinh doanh, cạnh tranh và thực thi hợp đồng; trong đó có rà soát, sửa đổi 11 luật, chuyển tư duy quản lý từ "kiểm soát" sang "đồng hành", nghiêm cấm lạm dụng cơ chế "xin - cho".

Chương trình hành động kèm theo xác định 31 nhiệm vụ tạo điều kiện tiếp cận bình đẳng đất đai, vốn, nhân lực; 4 nhóm nhiệm vụ thúc đẩy công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xanh; 6 nhóm nhiệm vụ tăng cường liên kết doanh nghiệp; cùng 7 nhiệm vụ phát triển doanh nghiệp vừa và lớn, trong đó có Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong trong các lĩnh vực chiến lược.

Chính phủ cũng đưa ra 5 nhóm

nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; cùng 12 nhiệm vụ thúc đẩy đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của đội ngũ doanh nhân.

Để thực hiện Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết 198/2025/QH15 về cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Nghị quyết quy định nguyên tắc cải thiện môi trường kinh doanh, thanh tra, cấp phép, cạnh tranh, xử lý vi phạm và tiếp cận nguồn lực.

Về hỗ trợ tài chính, doanh nghiệp được vay vốn ưu đãi với lãi suất 2%/năm cho dự án xanh, tiếp cận Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, được miễn/giảm thuế, phí và ưu tiên trúng thầu các gói xây lắp, mua sắm công dưới 20 tỷ đồng.

Nghị quyết cũng hỗ trợ mạnh cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo 10.000 CEO đến năm 2030, cho phép doanh nghiệp trích tối đa 20% thu nhập tính thuế lập quỹ đổi mới sáng tạo, được trừ 200% chi phí liên quan khi tính thuế. ■



Ảnh minh họa

Hướng đến cải cách thực chất

Ông đánh giá thế nào về việc công bố FTA Index trong bối cảnh Việt Nam hội nhập sâu rộng với kinh tế toàn cầu? Theo ông, các địa phương có thể căn cứ vào chỉ số này ra sao để nâng cao năng lực điều hành và hỗ trợ doanh nghiệp?

FTA Index không đơn thuần là một công cụ đánh giá mà là chất xúc tác mạnh mẽ cho tư duy đổi mới và hành động cụ thể của các cấp chính quyền địa phương.

Trước đây, Việt Nam đã tích cực ký kết nhiều FTA, nhưng khi triển khai ở địa phương, một số cam kết bị "tắc nghẽn" do rào cản thể chế, thủ tục hành chính hoặc thiếu hỗ trợ cho doanh nghiệp. Có nơi tận dụng tốt FTA, nhưng không ít địa phương vẫn thụ động, chưa đồng hành cùng doanh nghiệp. FTA Index chính là công cụ đo lường sự lệch pha này.

Thứ nhất, giúp "bắt đúng bệnh, kê đúng thuốc". Chỉ số sẽ chỉ ra điểm mạnh (minh bạch thông tin, hiệu quả xúc tiến thương mại...) và điểm yếu (thiếu cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, yếu trong đào tạo cán bộ hội nhập...).

Thứ hai, là cơ sở để thiết kế chính sách hội nhập theo hướng dữ liệu hóa thay vì chạy theo phong trào tổ chức hội thảo. Chính quyền có thể xây dựng chương trình hành động cụ thể, đo lường được kết quả.

Thứ ba, là "la bàn đầu tư" cho doanh nghiệp. Các nhà đầu tư sẽ tìm đến những nơi không chỉ có môi trường quảng bá tốt mà còn thể hiện cam kết hội nhập thực chất qua dữ liệu. Điều này

FTA INDEX**"Thước đo" mới trong quyết định đầu tư**

Trong cuộc trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, Luật sư Nguyễn Hồng Chung - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Liên chi hội Tài chính Khu công nghiệp Việt Nam - chia sẻ góc nhìn về giá trị của FTA Index đối với chính quyền, doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài.

> NGUYỄN THẢO (thực hiện)

nâng cao tính cạnh tranh và tạo áp lực cải cách tích cực giữa các địa phương.

Thứ tư, FTA Index có thể trở thành nền tảng cho đối thoại chính sách công - tư, mời doanh nghiệp, chuyên gia tham gia phản biện và xây dựng sáng kiến cải cách.

Một số địa phương đã đạt điểm cao trong FTA Index. Theo ông, đây có thể là mô hình mẫu để các tỉnh, thành khác học hỏi không?

Chắc chắn là có. Những địa phương điểm cao như Cà Mau, Bình Dương không phải ngẫu nhiên, đó là kết quả của một chiến lược đồng bộ, từ quyết tâm chính trị đến hành động của bộ máy.

Ví dụ, Cà Mau dù không phải trung tâm kinh tế lớn nhưng đã cho thấy sự chủ động khi thành lập tổ công tác FTA cấp tỉnh, chỉ đạo cụ thể xuống từng sở, từng khu công nghiệp.

Trong khi đó, Bình Dương xây dựng một mô hình phối hợp bài bản giữa chính quyền - doanh nghiệp - hiệp hội, kết hợp đào tạo, xúc tiến thương mại và tư vấn tận dụng FTA. Nhờ vậy, chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA của tỉnh này luôn ở nhóm dẫn đầu.

Điểm chung là có lãnh đạo quyết liệt và doanh nghiệp chủ động thì địa phương nào cũng có thể "nâng hạng hội nhập". Quan trọng là phải dám nhìn thẳng vào dữ liệu, thay đổi từ gốc rễ và xem hội nhập như một chiến lược phát triển dài hạn.

Các địa phương điểm cao không chỉ là đơn vị về đích sớm mà còn có thể trở thành mô hình thực hành chính sách kiểu mẫu để các tỉnh, thành khác học tập cách tổ chức bộ máy hỗ trợ FTA, đào tạo cán bộ, xây dựng trung tâm tư vấn xuất khẩu hay kết nối doanh nghiệp với chuỗi toàn cầu.

Nếu biết tận dụng cơ hội này, Việt Nam sẽ không chỉ có một vài điểm sáng lẻ tẻ mà có thể tạo nên một "bản đồ hội nhập đồng đều", mọi địa phương đều là mắt xích có giá trị trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

"Kim chỉ nam" cho nhà đầu tư chiến lược

FTA Index có thể hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài như thế nào trong việc đánh giá và lựa chọn địa phương đầu tư, thưa ông?

FTA Index là hệ quy chiếu thể chế địa phương dưới lăng kính hội nhập, bộ chỉ số không đo GDP hay kim ngạch xuất khẩu mà đo năng lực thực thi FTA.

Nhà đầu tư có thể dùng FTA Index theo 3 trục chính:

Thứ nhất, đánh giá mức độ thân thiện với hội nhập của chính quyền địa phương. Điểm cao ở các chỉ số như khung pháp lý hỗ

trợ FTA, xúc tiến thương mại, hỗ trợ tận dụng ưu đãi thuế... thể hiện một hệ thống chính trị có tư duy mở và biết đồng hành cùng doanh nghiệp.

Thứ hai, đánh giá sự sẵn sàng của hệ sinh thái công nghiệp. Đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ, doanh nghiệp cần đối tác địa phương có năng lực hội nhập, hạ tầng thông tin, khả năng tham gia chuỗi.

Thứ ba, FTA Index giúp nhà đầu tư so sánh giữa các tỉnh không chỉ qua quy mô kinh tế mà qua năng lực thực thi cam kết quốc tế. Nơi có FTA Index cao thường là nơi lo phần khó cho nhà đầu tư, đặc biệt về thủ tục, hỗ trợ hội nhập và ổn định chính sách.

Một ví dụ cụ thể: Khi cân nhắc giữa Đồng Nai và Thanh Hóa, có nhà đầu tư đã chọn Thanh Hóa vì chỉ số FTA cao hơn, phản ánh một chính quyền chủ động và đồng hành sát sao trong tổ chức xúc tiến và hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng ưu đãi.

Với làn sóng đầu tư mới chú trọng đến các tiêu chí ESG (môi trường, xã hội, quản trị), FTA Index sẽ là "kim chỉ nam" thế hệ mới, giúp nhà đầu tư xác định môi trường đầu tư không chỉ tốt về hạ tầng mà còn tốt về thể chế và năng lực điều hành.

Xin cảm ơn ông!

Trước nguy cơ sự cố hóa chất ngày càng phức tạp, các địa phương và doanh nghiệp (DN) cần xây dựng kế hoạch ứng phó toàn diện, sẵn sàng trong mọi tình huống.

> VIỆT ANH

Không thể chủ quan

Thống kê cho thấy, lượng hóa chất sử dụng của Việt Nam đang tập trung tại các nhà máy, khu công nghiệp của các thành phố như: Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Giang, Bắc Ninh, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh có nhiều khu công nghiệp. Bên cạnh các sản phẩm có thể dễ nhận thấy trong một số lĩnh vực nông nghiệp, dược phẩm, bảo vệ thực vật, hóa chất còn tham gia nhiều vào quá trình sản xuất, chế tạo của nhiều ngành kinh tế.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Vương Thành Chung - Giám đốc Trung tâm Ứng phó sự cố và An toàn hóa chất, Cục Hóa chất (Bộ Công Thương) - cho biết, Điều 37, Luật Hóa chất quy định: Hàng năm, các cơ sở hóa chất phải xây dựng lực lượng ứng phó tại chỗ và phải thường xuyên huấn luyện và thực hành diễn tập các phương án ứng phó sự cố hóa chất.

ỨNG PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT**Cần kế hoạch toàn diện, phù hợp**

Diễn tập ứng phó sự cố hóa chất tại doanh nghiệp tại Bình Dương

Ảnh: Công TTĐT Bình Dương

"Tuy nhiên, thời gian qua vẫn còn tình trạng DN chủ quan, lơ là, thụ động chỉ chú trọng quan tâm thật sự sau khi sự cố xảy ra. Vi phạm phổ biến là chưa thực hiện việc xây dựng biện pháp, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố; chưa tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất; chưa xây dựng được nội quy an toàn hóa chất cho cơ sở sản xuất, sắp xếp hóa chất trong kho chưa đảm bảo an toàn theo đúng các quy định hiện hành" - ông Vương Thành Chung chỉ ra.

Chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó

Theo Cục Hóa chất, thời gian qua, các địa phương đã có một số hoạt động tích cực trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. Hầu hết các tỉnh đã triển khai xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thẩm định và phê duyệt.

Nhiều địa phương trên cả nước đã chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với DN tổ chức diễn tập

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh, hoặc tổ chức diễn tập kết hợp với ứng phó sự cố tràn dầu, một số tỉnh đã triển khai diễn tập như: Hà Nội, Phú Thọ, Lào Cai, Đà Nẵng, Trà Vinh, Quảng Ngãi, Tây Ninh, Bình Định, Phú Yên, Bắc Giang, Hải Phòng, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Bình Dương, Thái Bình...

Liên quan đến nội dung này, ông Hoàng Quốc Lâm - Phó Cục trưởng Cục Hóa chất - nêu thêm giải pháp: **Thứ nhất**, việc tổ chức diễn tập sẽ giúp các địa phương

có sự chuẩn bị kỹ càng, sự tập luyện thành thực trong công tác ứng phó sự cố, có sự nhanh nhạy và linh hoạt để ứng phó khi sự cố hóa chất xảy ra.

Thứ hai, thông qua các cuộc diễn tập sẽ giúp nhìn nhận ra những điều còn thiếu sót để kịp thời bổ sung, rút kinh nghiệm trong việc ứng phó sự cố, sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia ứng phó.

Thứ ba, việc tổ chức diễn tập sẽ giúp địa phương thấy được sự nguy hiểm của sự cố hóa chất, đặc biệt là đối với các DN để có ý thức hơn trong việc tăng cường công tác phòng ngừa sự cố hóa chất.

Ông Vương Thành Chung thông tin thêm, liên quan tới các sự cố hoá chất thường để lại những hậu quả nặng nề, trong khi lực lượng và trang thiết bị ứng phó tại chỗ rất hạn chế, không đủ khả năng tự ứng phó. Theo đó, cần tăng cường công tác diễn tập ứng phó sự cố hoá chất... Nếu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật, nhằm ngăn ngừa không để sự cố xảy ra cũng như sẵn sàng tích cực tham gia ứng phó khi sự cố xảy ra. ■

Bộ Công Thương đang chủ trì sửa đổi Nghị định kinh doanh xuất khẩu gạo và các thông tư hướng dẫn thi hành nhằm tạo thuận lợi tối đa cho xuất khẩu gạo. Bên cạnh đó, cập nhật các quy định phù hợp với thực tiễn, bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước cũng như tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Theo số liệu của Cục Hải quan (Bộ Tài chính), 4 tháng đầu năm, Việt Nam xuất khẩu hơn 3,4 triệu tấn gạo, đạt kim ngạch 1,76 tỷ USD, tăng 8,1% về lượng nhưng giảm 13,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Nguyên nhân do giá xuất khẩu bình quân giảm khoảng 20%, xuống còn khoảng 517 USD/tấn. Bên cạnh đó, bức tranh xuất khẩu gạo trong những tháng đầu năm cũng tiềm ẩn nhiều yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen.

Trước những diễn biến trong xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã tổ chức cuộc họp lấy ý kiến thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và Nghị định số 01/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo.

SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH KINH DOANH XUẤT KHẨU GẠO

Gỡ nút thắt cho gạo Việt

> PHƯƠNG LAN

Đây là hoạt động nhằm triển khai nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 21/CD-TTg ngày 6/3/2025 về việc điều hành đảm bảo cân đối cung cầu lúa gạo trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thị trường trong nước và quốc tế. Thực hiện các chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 99/TB-VPCP ngày 11/3/2025 và Văn bản số 3207/VPCP-KTTH ngày 17/4/2025.

Tại cuộc họp, ông Nguyễn Anh Sơn - Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu - đã báo cáo các nội dung đã triển khai trong quá trình xây dựng dự thảo nghị định sửa đổi. Các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập tham dự gồm đại diện của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Hiệp hội Lương thực Việt Nam và các đơn vị thuộc Bộ Công Thương. Các đại biểu đã đóng góp ý kiến đối với dự thảo lần 1 của nghị định, tập trung vào việc cập nhật các quy định phù hợp với thực tiễn điều hành xuất khẩu gạo hiện nay. Bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước cũng như tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong bối cảnh mới.



Chế biến gạo xuất khẩu

Ảnh: Ngọc Thạch

Bên cạnh nghị định, Bộ Công Thương cũng đã và đang tiến hành soạn thảo, xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 30/2018/TT-BCT ngày 1/10/2018 về xuất khẩu gạo.

Các nội dung cơ bản của dự thảo thông tư bao gồm: Sửa đổi bổ sung thời gian gửi báo cáo của

thương nhân và hướng dẫn gửi báo cáo của thương nhân được gửi dưới dạng tệp dữ liệu điện tử. Bổ sung về triển khai hướng dẫn gửi báo cáo của thương nhân được gửi dưới dạng tệp dữ liệu điện tử. Bổ sung về triển khai xây dựng phần mềm báo cáo phục vụ công tác báo cáo của thương

nhân. Bãi bỏ điều 26 Thông tư số 42/2019/TT-BCT.

Một trong những điểm mới trong dự thảo lần này là điều chỉnh lại thời gian gửi báo cáo định kỳ. Theo đó, thương nhân xuất khẩu gạo sẽ nộp báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng trước ngày 20 hàng tháng, thay vì các mốc rải rác như hiện nay. Cùng với đó, thương nhân xuất khẩu gạo sẽ phải báo cáo định kỳ trước ngày 5 hàng tháng về lượng thóc, gạo tồn kho, phân theo từng chủng loại và phẩm cấp (gạo trắng, gạo thơm, nếp...). Dữ liệu được gửi đồng thời đến Bộ Công Thương, Sở Công Thương và Hiệp hội Lương thực Việt Nam.

Theo các chuyên gia, việc yêu cầu báo cáo tồn kho là cần thiết trong bối cảnh thị trường gạo biến động mạnh do El Nino, chiến tranh thương mại và biến động tỷ giá. Điều này cũng giúp cơ quan quản lý nắm bắt được bức tranh rõ nét về cung cầu thị trường gạo, từ đó điều chỉnh chính sách linh hoạt, đồng thời ngăn một số thương nhân khó có thể "ém hàng" tạo khan hiếm giả nhằm trục lợi, nhất là trong các đợt giá gạo tăng mạnh. ■

XUẤT KHẨU SẢN PHẨM HỮU CƠ

Làm gì để tăng thị phần?

> NGUYỄN HẠNH

Giá trị xuất khẩu nông nghiệp hữu cơ mới đạt khoảng 20 nghìn tỷ đồng, chiếm 1,46% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nông, lâm, thủy sản, một con số khá khiêm tốn.

Dư địa còn rất lớn

Tại hội thảo về phát triển nông nghiệp hữu cơ do Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phối hợp với Đại sứ quán Đan Mạch tổ chức ngày 15/5, ông Phạm Văn Duy - Phó Cục trưởng Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, cho biết, nông nghiệp hữu cơ đang ngày càng nhận được sự quan tâm sâu sắc của người tiêu dùng và cộng đồng doanh nghiệp.

Trong những năm gần đây, nông nghiệp hữu cơ Việt Nam đã có những bước phát triển tích cực. Diện tích canh tác hữu cơ tăng lên, ngày càng nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã quan tâm đầu tư và người tiêu

dùng bắt đầu tin tưởng vào các sản phẩm sạch bền vững. Tuy nhiên, nông nghiệp hữu cơ phát triển chưa đồng đều giữa các vùng miền, chuỗi giá trị liên kết còn thiếu, khâu kiểm soát chứng nhận chất lượng chưa thực sự đồng bộ.

Ông Trương Xuân Sinh - Trung tâm Kiểm nghiệm, kiểm chứng và dịch vụ chất lượng (RETAQ) thuộc Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường - cho biết, theo số liệu cập nhật mới nhất, hiện, diện tích sản xuất nông nghiệp hữu cơ khoảng 174.579,6 ha, chiếm 1,41% so với diện tích sản xuất nông nghiệp; giá trị xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp hữu cơ khoảng 20 nghìn tỷ đồng, chiếm 1,46% tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản.

Khẳng định Việt Nam có nhiều thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp hữu cơ do có điều kiện tự nhiên thuận lợi; nhiều sản phẩm nông sản có lợi thế cạnh tranh như lúa gạo, cà phê, hồ tiêu, điều, chè, trái cây nhiệt đới, thủy sản...; nguồn lao động dồi dào; Việt Nam tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) giúp mở rộng thị trường nông sản. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp hữu cơ của Việt Nam đang đối diện



Mô hình trồng nấm hữu cơ tại Công ty Cổ phần Nấm Tốt Nameco (huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ)

Ảnh: N. H

với nhiều khó khăn từ thị trường, chính sách, chi phí sản xuất cao, dẫn đến giá sản phẩm cao, sản xuất manh mún, kỹ thuật công nghệ và trình độ lao động còn thấp.

"Chính phủ đã ban hành các nghị định về nông nghiệp hữu cơ. Các tỉnh, thành phố đã xây dựng và ban hành đề án hoặc kế hoạch và chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ của địa phương. Tuy nhiên, phát triển nông nghiệp hữu cơ ở Việt Nam còn khiêm tốn", ông Trương Xuân Sinh nói.

Cần quy hoạch vùng sản xuất

Khẳng định tiềm năng cho phát triển nông nghiệp hữu cơ còn rất lớn, tuy nhiên, để đủ sức hấp dẫn các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI đầu tư vào lĩnh vực này, ông Trương Xuân Sinh cho rằng, cần có quy hoạch vùng sản xuất.

Theo ông Trương Xuân Sinh, việc sản xuất nông nghiệp hữu cơ gắn với xây dựng thương hiệu; gắn với chuyển đổi xanh và

sản xuất thực phẩm bền vững; gắn với phát thải ròng bằng 0; gắn với du lịch sinh thái... sẽ giúp nông nghiệp hữu cơ ổn định lâu dài và giảm thiểu chi phí.

Bên cạnh đó, cần số hóa hồ sơ sản xuất, kinh doanh và truy xuất nguồn gốc. Nâng cao kiến thức sản xuất nông nghiệp hữu cơ cho nhà sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng. Tối ưu hóa, giảm chi phí chứng nhận hữu cơ bằng cách đánh giá duy trì chứng nhận thay cho chứng nhận lại cùng với việc tăng cường giám sát từ cộng đồng. Xây dựng cộng đồng sản xuất, tiêu thụ, kênh phân phối.

Còn các chuyên gia đến từ Đan Mạch cho hay, việc tổ chức sản xuất theo quy mô lớn và đồng bộ giúp giảm đáng kể chênh lệch giá giữa thực phẩm hữu cơ và phi hữu cơ. Do đó, tại các siêu thị bình dân ở Đan Mạch, người tiêu dùng có thể dễ dàng tiếp cận thực phẩm hữu cơ với giá hợp lý, tạo ra thị trường bền vững và sức cầu ổn định. ■

QUẢNG NAM

Ngư dân thu hàng chục triệu đồng sau mỗi chuyến câu mực

Ông Nguyễn Tấn Hùng, Chủ tịch UBND xã đảo Tam Hải (huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam) cho biết, sau hai chuyến biển dài ngày, nhiều tàu câu mực của ngư dân địa phương có lãi lớn nhờ được mùa, giá thu mua mực khô ổn định, người lao động trên tàu câu mực có thu nhập khá.

Xã Tam Hải hiện có 22 tàu công suất lớn, với đầy đủ các trang thiết bị đi biển hiện đại, chuyên khai thác dài ngày ở vùng biển xa bờ. Trong đó, 4 tàu chuyên nghề câu mực. Trong hai chuyến biển dài ngày những tháng đầu năm nay, mỗi chuyến kéo dài khoảng hai tháng, trung bình mỗi lao động trên tàu câu mực khai thác được 1 tấn mực khô.

Theo thời giá hiện tại, mực khô được thu mua với giá 160.000 đồng/kg, trị giá mỗi tấn mực khô đạt 160 triệu đồng. Như vậy kết thúc mỗi chuyến biển, mỗi lao động trên tàu câu mực đạt doanh thu 160 triệu đồng. Sau khi trừ chi phí sản xuất gồm nhiên liệu, lương thực, thực phẩm thiết yếu, mỗi tấn mực khô đem về cho chủ tàu và người lao động 100 triệu đồng. Chia lợi nhuận theo tỷ lệ 4/6, mỗi lao động trên tàu câu mực có thu nhập 40 triệu đồng/người/chuyến biển.

CAO BẰNG

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại tại TP. Hồ Chí Minh

Vừa qua, Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh tổ chức "Tuần hàng giới thiệu sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Cao Bằng năm 2025" tại TP. Hồ Chí Minh.

Sự kiện quy tụ 15 doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh Cao Bằng, giới thiệu gần 80 sản phẩm đặc trưng, như: Miến dong, thạch đen, bún ngũ sắc, gạo nếp hương Bảo Lạc, thịt hun khói, sản phẩm nông cụ cầm tay của làng rèn Phúc Sen... Đây là các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và một số đã xuất khẩu sang thị trường: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ.

Tuần hàng giới thiệu sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Cao Bằng nằm trong khuôn khổ chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa TP. Hồ Chí Minh với các địa phương phía Bắc và Bắc Trung Bộ. Với vai trò là đầu tàu kinh tế của cả nước, cửa ngõ giao thương quốc tế, TP. Hồ Chí Minh tiếp tục đồng hành cùng các tỉnh phía Bắc, trong đó có tỉnh Cao Bằng để đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư và kết nối cung - cầu, đặc biệt thông qua việc tăng cường ứng dụng thương mại điện tử.

H.S

Đề mua, rủi ro lớn

Chỉ cần vài thao tác đơn giản trên điện thoại, người tiêu dùng đã có thể đặt món ăn, mua thực phẩm chức năng, thậm chí thuốc chữa bệnh mà không cần bước chân ra khỏi nhà. Tiện lợi là thế, nhưng cũng chính vì sự dễ dàng ấy mà các mặt hàng trôi nổi, kém chất lượng có cơ hội bùng phát mạnh mẽ trên thị trường số, đặc biệt là các nền tảng mạng xã hội như Facebook, TikTok, Zalo...

Trên các hội nhóm, trang cá nhân, hàng loạt sản phẩm được quảng cáo là "nhà làm", "hữu cơ 100%", "thực phẩm chức năng nhập khẩu", "thuốc Đông y gia truyền"... được rao bán công khai. Tuy nhiên, liệu những lời mời chào hấp dẫn này đồng nghĩa với việc chất lượng sản phẩm được đảm bảo?

Chị Trần Thị Trang (quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội) chia sẻ: "Chỉ cần gõ từ khóa là ra hàng loạt kết quả. Món gì cũng có. Trước tôi từng mua thực phẩm chức năng online, nhưng sau vụ lùm xùm thuốc giả bị phanh phui thời gian vừa qua, tôi thật sự hoang mang. Giờ không biết tin vào đâu nữa".

Đáng lo ngại hơn, nhiều sản phẩm được quảng bá như "thần dược", đánh vào tâm lý người bệnh. Khi tin vào lời quảng cáo và sử dụng sản phẩm giả, không những bệnh không khỏi mà còn tiềm ẩn nguy cơ tổn thương gan, thận, tim mạch, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng.

TS.BS Phạm Hưng Củng - nguyên Vụ trưởng Vụ Y học cổ truyền (Bộ Y tế) - cho rằng, sản xuất và buôn bán thực phẩm bẩn, thuốc giả không chỉ là hành vi vi phạm pháp luật mà còn xâm hại sức khỏe cộng đồng. Nguyên nhân của tình trạng trên đến từ nhiều phía như: Lòng tham vì lợi nhuận của người bán, sự cả tin và thiếu hiểu biết của người tiêu dùng hay công tác quản lý, giám sát từ các nền tảng và cơ quan chức năng còn hạn chế.

Sức khỏe cộng đồng đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi tình trạng thực phẩm bẩn, thuốc giả trên thị trường. Đáng báo động, nhiều sản phẩm giả, kém chất lượng được rao bán công khai, mua bán dễ dàng trên chợ mạng.

➤ HẢI SON



Người dân dễ dàng tìm mua thuốc thực phẩm, thuốc chữa bệnh trên mạng xã hội
Ảnh minh họa: M.T

Cẩn trọng với thực phẩm, thuốc trên chợ mạng

Giải pháp nào ngăn chặn?

Theo báo cáo từ Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế), từ năm 2020 đến nay, các cơ quan chức năng đã xử lý hàng trăm vụ buôn bán thực phẩm và thuốc giả. Riêng trong quý I năm 2025, công an đã phát hiện nhiều đường dây làm giả thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thuốc tân dược, mì chính, hạt nêm... với quy mô lớn, có tổ chức.

Tình trạng buôn bán thực phẩm bẩn, thuốc giả trên chợ mạng ngày càng tinh vi và khó kiểm soát, trong khi công tác quản lý còn gặp nhiều thách thức. Các nền tảng mạng xã hội và sàn thương mại điện tử hiện chưa có cơ chế giám sát hiệu quả, nhiều khi để mặc cho quảng cáo lộng hành vì lợi ích doanh thu.

Thực tế cho thấy, chế tài xử lý hiện nay vẫn còn nhẹ, không đủ sức răn đe. Trong nhiều vụ việc, kẻ chủ mưu chỉ bị xử phạt hành chính, khiến hoạt động tái phạm diễn ra phổ biến. Thậm chí,

có những cá nhân từng bị xử lý vẫn tiếp tục mở gian hàng mới để tiếp tục hành vi vi phạm.

PGS.TS Trần Hồng Sơn, chuyên gia an toàn thực phẩm cho rằng, để ngăn chặn thực phẩm bẩn, thuốc chữa bệnh giả trên thị trường, người tiêu dùng cần tỉnh táo và chủ động tìm hiểu kỹ thông tin sản phẩm, chỉ mua hàng từ những kênh uy tín, có kiểm định. Không nên mua sản phẩm vì lời quảng cáo hấp dẫn hay giá rẻ bất ngờ. Trong lĩnh vực thực phẩm và thuốc, giá rẻ thường đồng nghĩa với rủi ro.

Người tiêu dùng cũng cần nâng cao hiểu biết về pháp luật, tố giác các hành vi vi phạm tới cơ quan chức năng để ngăn chặn kịp thời. Đồng thời, các trường học, phương tiện truyền thông cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục kỹ năng tiêu dùng thông minh cho người dân.

Cơ quan quản lý nhà nước, bên cạnh việc xử lý vi phạm, cũng cần xây dựng

cơ sở dữ liệu công khai về các sản phẩm bị thu hồi, cảnh báo sớm, tạo kênh xác thực nguồn gốc hàng hóa để người dân tra cứu. Các nền tảng mạng xã hội, sàn thương mại điện tử phải có trách nhiệm kiểm duyệt chặt chẽ nội dung quảng cáo, loại bỏ các tài khoản vi phạm thay vì để "lọt lưới" quá dễ dàng như hiện nay.

"Cùng với đó, các cơ quan chức năng cần tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử phạt thật nghiêm các đối tượng vi phạm. Ngoài ra, chính sách pháp luật cũng cần cập nhật, bổ sung những quy định mới phù hợp với sự phát triển của kinh tế số và thương mại điện tử. Bởi khi công cụ pháp lý đồng bộ, người tiêu dùng nâng cao nhận thức, hàng giả sẽ không có đất sống. Khi công nghệ đi đôi với kiểm soát, "chợ mạng" sẽ không còn là "thiên đường" cho thực phẩm bẩn, thuốc giả hoành hành nữa" - TS.BS Phạm Hưng Củng cho hay. ■

HÀ NỘI

4 tháng, kiểm tra, xử lý 1.050 vụ buôn lậu, gian lận thương mại

Chi cục Quản lý thị trường TP. Hà Nội cho biết, trong 4 tháng đầu năm 2025, lực lượng quản lý thị trường thành phố đã kiểm tra 1.050 vụ, trong đó có 164 vụ kiểm tra đột xuất; chuyển khởi tố 22 vụ; thu nộp ngân sách hơn 40,7 tỷ đồng, đạt 56,54% kế hoạch năm.

Đặc biệt, trong tháng cao điểm về an toàn thực phẩm, lực lượng quản

lý thị trường Hà Nội đã kiểm tra, xử lý và buộc tiêu hủy hơn 40 tấn hàng hóa là thực phẩm không rõ nguồn gốc, nhập lậu, không đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng. Các mặt hàng tập trung kiểm tra, kiểm soát thị trường là thực phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc lá điếu, thuốc lá điện tử, mỹ phẩm...

H.V



CHUYỂN ĐỔI SỐ

Không chỉ là “chia khoá” cho khu vực kinh tế tư nhân bút phá, chuyển đổi số còn được coi là động lực để doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng bút phá.

➤ NGUYỄN HOÀ

Yêu cầu bắt buộc

Khu vực kinh tế tư nhân hiện có khoảng hơn 940.000 doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước. Với những đóng góp đó, kinh tế tư nhân đang được đánh giá là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tuy nhiên, theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, khu vực kinh tế tư nhân hầu hết là những doanh nghiệp có quy mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa (chiếm đến hơn 95%); tiềm lực tài chính và trình độ quản trị hạn chế. Đây cũng là khu vực doanh nghiệp có năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo thấp; hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao... chuyển đổi số sẽ là một trong những giải pháp để khu vực tư nhân khắc phục những hạn chế trên.

Chia sẻ tại hội nghị “Giới thiệu các gói giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, chuyển đổi số trên Cổng thông tin doanh nghiệp” do Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể (Bộ Tài chính) tổ chức mới đây, ông Nguyễn Đức Trung - Phó Cục trưởng, Cục Phát triển doanh nghiệp Tư nhân và Kinh tế tập thể - cho biết: Chuyển đổi số không còn là

“Tiếp sức” cho doanh nghiệp nhỏ và vừa



Nhu cầu chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đang gia tăng

Ảnh minh họa

xu hướng tất yếu mà là điều kiện bắt buộc đối với cộng đồng doanh nghiệp hiện nay, trong đó bao gồm cả doanh nghiệp tư nhân và các hợp tác xã.

Về lợi ích của chuyển đổi số, ông Nguyễn Đức Trung cho rằng, trước đây doanh nghiệp thường khó áp dụng công nghệ trong các hoạt động bán hàng hay kê khai thuế, nhưng hiện nay với sự hỗ trợ của quá trình chuyển đổi số, doanh nghiệp có thể dễ dàng ứng dụng công nghệ vào hoạt động bán hàng, kê khai thuế. Điều đó giúp doanh nghiệp tiết kiệm được chi phí về tiền bạc, thời gian và nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng lực cạnh tranh.

Đồng hành cùng doanh nghiệp chuyển đổi số

Theo ông Nguyễn Đức Trung, để hỗ trợ doanh

nh nghiệp chuyển đổi số, Bộ Tài chính đang phối hợp cùng một số tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu Việt Nam đưa ra những gói giải pháp, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số thành công.

Trong đó, theo bà Phạm Hoài Anh - Giám đốc Thương mại IC Việt Nam: IC Việt Nam đang phối hợp với Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể triển khai chương trình hỗ trợ giá đặc biệt trị giá 6 tỷ đồng. Các hoạt động nhằm tạo điều kiện cho tối đa 300 doanh nghiệp, ưu tiên lĩnh vực sản xuất, tiếp cận giải pháp quản trị tổng thể (Mini-ERP) đa lĩnh vực.

Trong khi đó, bà Bùi Thị Trang - Giám đốc Khối Kế toán, dịch vụ, Công ty Cổ phần MISA - cho rằng: MISA đã xây dựng hệ sinh thái

chuyển đổi số toàn diện dành cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Theo đó, MISA sẽ dành 8 tỷ đồng để hỗ trợ cho hàng ngàn doanh nghiệp và hộ kinh doanh chuyển đổi số thành công.

Để đồng hành cùng doanh nghiệp trong hoạt động chuyển đổi số, ông Lê Huy Hoàng - Quản lý tư vấn chuyển đổi số thuộc FPT Digital, Tập đoàn FPT - cho rằng: FPT đang cung cấp gói hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp với ưu đãi giảm giá 50% khi khách hàng cam kết sử dụng 24 tháng trở lên cho các dịch vụ, giải pháp số của FPT. Cùng với đó, tham vấn xây dựng và triển khai các chính sách, chương trình hỗ trợ, hoạt động truyền thông, tư vấn, đào tạo chuyển đổi số cho các doanh nghiệp. ■

➤ Học trong **MỘT PHÚT**

Đi đường khác

➤ MINH HẠNH

Chuyện nhà Phật kể rằng, sư trụ trì hỏi nhà sư trẻ: “Nếu có nhiều người cản đường, đi không được, quay lại cũng không xong, con sẽ làm thế nào?”. Nhà sư trẻ ngâm nghĩ rồi trả lời: “Con sẽ đi sang bên cạnh”. Thế đó, thế giới rộng lớn, luôn có đường đi cho những ai nghĩ khác, làm khác, vượt qua mọi cản ngại.

Gần đây, trong nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm, có ý kiến rất đáng chú ý: Xuất khẩu vẫn còn nhiều dư địa, ước chừng hàng nghìn tỷ USD đang chờ Việt Nam.

Đó là thị trường nào? Câu trả lời: Thị trường Halal.

Thị trường Halal bao gồm các sản phẩm và dịch vụ được sản xuất, cung cấp phù hợp với các quy định của đạo Hồi, từ thực phẩm, đồ uống, thực phẩm hữu cơ, thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, dệt may, thủ công mỹ nghệ... đến ngân hàng, du lịch, ăn uống, khách sạn...

Tiềm năng thị trường Halal vô cùng lớn với dân số dự báo đạt 2,18 tỷ người vào năm 2030, chiếm khoảng 30% dân số thế giới. Quy mô thị trường tới 3.200 tỷ USD vào năm 2025, sẽ tăng trưởng khoảng 6,2% năm.

Theo FAO, chỉ riêng lương thực, thực phẩm, cộng đồng Hồi giáo toàn cầu chi tiêu khoảng 1.900 tỷ USD vào năm 2024, dự kiến tăng lên 15.000 tỷ USD vào năm 2050. Trong đó, nông sản chất lượng cao, đặc biệt là sản phẩm sạch và hữu cơ có chứng chỉ Halal, chiếm tỷ trọng lớn.

Nhiều quốc gia ngoài Hồi giáo đã trở thành nhà cung ứng thực phẩm Halal hàng đầu trên thế giới như Australia, Brazil... hoặc trở thành điểm đến du lịch của du khách Hồi giáo như Hàn Quốc...

Việt Nam sở hữu nguồn sản phẩm dồi dào cho thị trường Halal, như cà phê, gạo, hải sản, thủy sản, gia vị, các loại hạt, rau củ, trái cây... Việt Nam là điểm đến du lịch quốc tế hàng đầu, thừa điều kiện phát triển dịch vụ lưu trú, nhà hàng Halal...

Đi đường khác, hướng tới thị trường Halal, tại sao không?



Khi chính sách đi thẳng vào thực tiễn

(Tiếp theo trang 1)

Kế hoạch của Chính phủ đã nhấn mạnh nhiều nội dung quan trọng về thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, bao gồm hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để những nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Ban hành các chính sách hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thuê nhà, đất là tài sản công; hỗ trợ thuế, lệ phí, tài chính tín dụng...

Điểm rất đáng chú ý trong kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội là một loạt các chính sách với tiêu chí mốc thời gian cụ thể, định lượng rõ ràng về con số hỗ trợ, cơ chế thanh tra, kiểm tra. Từ đó, doanh nghiệp tư nhân có thể chủ động theo dõi, nắm bắt

để có thể lên kế hoạch kinh doanh cũng như tính toán chi phí tham gia thị trường. Thậm chí có nhiều cơ chế chính sách có thể nói trước đây chỉ là mơ ước với doanh nghiệp tư nhân thì nay được ghi rõ trong văn bản mang tính chính thống của Nhà nước, từ đó tạo niềm tin rất lớn với doanh nghiệp tư nhân.

Phương ngôn có câu “của cho không bằng cách cho”. Nguồn lực tài chính hỗ trợ cho doanh nghiệp tư nhân tuy là rất quan trọng nhưng quan trọng hơn chính là nguồn lực thể chế. Bởi đây là nguồn lực “đúng và trúng” để có thể giúp doanh nghiệp tư nhân phát huy hết khả năng của mình. Doanh nghiệp tư nhân có thể chủ động tham gia vào các chương trình dự án lớn của đất nước, xây dựng các thương hiệu mang “màu cờ sắc áo” của kinh tế quốc gia.

Trong tiến trình đó, Bộ Công Thương được Chính phủ giao rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, hoàn thành trong năm 2025. Đồng thời, đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế. Ngoài ra, xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh. Q.L

THANH NIÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Lực lượng nòng cốt trong đổi mới sáng tạo

Khơi dậy vai trò của thanh niên

Tại tọa đàm, bà Nguyễn Việt Hà - đại diện Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) - nhấn mạnh vai trò then chốt của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với sự phát triển ngành Công Thương, trong bối cảnh Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị được triển khai mạnh mẽ.

Nghị quyết số 57 định hướng xây dựng quốc gia dựa trên đổi mới sáng tạo, nhấn mạnh vai trò trung tâm của doanh nghiệp và nhà khoa học, cùng sự đổi mới tư duy trong quản lý và đầu tư. Để cụ thể hóa nghị quyết này, Chính phủ đã lần lượt ban hành các nghị quyết hành động, gồm Nghị quyết 03/NQ-CP (9/1/2025) và Nghị quyết 71/NQ-CP (28/3/2025). Nghị quyết 71 giữ nguyên các nhóm nhiệm vụ nhưng nâng tổng số nhiệm vụ lên 189, trong đó có tới 117 nội dung liên quan đến dữ liệu quốc gia và chuyển đổi ngành.

Bộ Công Thương được giao 29 nhiệm vụ, trong đó có 6 nhiệm vụ trực tiếp như: Xây dựng đề án thành lập Quỹ đầu tư phát triển công nghiệp chiến

Buổi tọa đàm với chủ đề "Thanh niên ngành Công Thương: 74 năm phát triển và định hướng tương lai" đã tạo cơ hội để cán bộ trẻ nhìn lại hành trình phát triển của ngành, đồng thời xác định vai trò, trách nhiệm trong công cuộc chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

➤ TRẦN ĐÌNH

lược; phát triển nguồn nhân lực xanh; thúc đẩy thị trường điện lực; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy điện hạt nhân.

Triển khai các nhiệm vụ này, Bộ Công Thương đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57 và Đề án 06 theo Quyết định số 708/QĐ-BCT (17/3/2025), đồng thời ban hành Quyết định số 116/QĐ-BCT (13/1/2025) để giao việc cho các đơn vị trực thuộc. Sau khi có Nghị quyết 71/NQ-CP,



Thanh niên EVN luôn nỗ lực học hỏi, tiên phong chuyển đổi số

Ảnh: EVN

Bộ đang hoàn thiện dự thảo quyết định thay thế Quyết định 116 để phù hợp với nội dung mới.

Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy

Tại tọa đàm, các đại biểu khẳng định Nghị quyết số 57-NQ/TW là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển đất nước dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Những đột

phá của nghị quyết nằm ở việc đổi mới tư duy thể chế, nâng cao vai trò trung tâm của doanh nghiệp và nhà khoa học, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tạo niềm tin với người dân, doanh nghiệp thông qua quản trị minh bạch, hiệu quả.

Tuy vậy, việc thực thi nghị quyết đang đối mặt với nhiều thách thức như yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, mở rộng phạm vi triển khai tới toàn bộ hệ

thống chính trị và xã hội; thiếu nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ số; nguồn lực tài chính còn hạn chế.

Với lực lượng thanh niên, yêu cầu đặt ra là nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định rõ vị trí và vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong sự phát triển của ngành, lĩnh vực và đơn vị. Đồng thời, thanh niên cần chủ động đề xuất và triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

Cụ thể, mỗi cán bộ trẻ ngành Công Thương cần chủ động học tập, cập nhật xu hướng công nghệ, tích cực nghiên cứu, đề xuất sáng kiến phục vụ công tác quản lý và phát triển ngành. Khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số cũng là một hướng đi được khuyến khích.

Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Bộ Công Thương và các cơ sở, cần tăng cường tổ chức phong trào thi đua triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; biểu dương, khen thưởng những sáng kiến thiết thực của đoàn viên, qua đó, khơi dậy tinh thần xung kích, sáng tạo trong thế hệ trẻ. ■

Việc phổ biến, tuyên truyền Luật Điện lực không chỉ giúp cán bộ, công chức và người lao động ngành Công Thương cập nhật thông tin, nâng cao kiến thức mà còn tăng cường ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

➤ NGUYỄN VŨ

Định hướng mới trong phổ biến pháp luật

Mới đây, Bộ Công Thương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến phổ biến Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành, trong đó có lao động ngành năng lượng và các doanh nghiệp. Đây được coi là sự kiện đánh dấu bước khởi đầu cho quá trình triển khai thực hiện Luật Điện lực sâu rộng, đồng bộ và hiệu quả trên toàn quốc.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long nhấn mạnh, Luật Điện lực 2024 được xây dựng trên tinh thần đổi mới tư duy lập pháp theo hướng rút gọn, súc tích, chỉ quy định các nội dung thuộc thẩm quyền Quốc hội. Những nội dung chưa ổn định hoặc

PHỔ BIẾN, TUYÊN TRUYỀN LUẬT ĐIỆN LỰC

Tăng cường ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ

mang tính linh hoạt được giao cho Chính phủ và các bộ hướng dẫn chi tiết. Tư duy này giúp hệ thống pháp luật thích ứng nhanh với thực tiễn, giảm thiểu độ trễ chính sách và tăng hiệu quả điều hành.

Luật Điện lực được Quốc hội thông qua ngày 30/11/2024 và có hiệu lực từ 1/2/2025. Tính đến nay, Bộ Công Thương đã xây dựng trình Chính phủ gần 10 nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và ban hành khoảng 20 thông tư để hướng dẫn thi hành, bảo đảm hành lang pháp lý đầy đủ, rõ ràng cho việc thực thi Luật.

Bên cạnh việc cung cấp, phổ biến thông tin kịp thời qua các phương tiện thông tin đại chúng, Bộ Công Thương đã tổ chức hội nghị trực tuyến nhằm kịp thời phổ biến, hướng dẫn các nội dung pháp lý mới, giúp cán bộ ngành nắm bắt nhanh chóng và vận dụng đúng đắn trong thực tiễn. Đây là biểu hiện rõ nét của tinh thần "pháp luật đi trước, đào tạo đi cùng", bảo đảm chính sách không chỉ đúng mà còn trúng và hiệu quả.



Công ty Điện lực Điện Biên tổ chức khóa đào tạo kỹ năng giao tiếp và chăm sóc Khách hàng

Ảnh: PC Điện Biên

Tại hội nghị, đại diện các đơn vị chuyên môn của Bộ Công Thương đã trình bày những nhóm nội dung trọng tâm từ quy hoạch, đầu tư điện lực, phát triển năng lượng tái tạo, cấp phép hoạt động điện lực, điều tiết thị trường và giá điện đến các quy định bảo đảm an toàn điện. Những nội dung này không chỉ mang tính lý thuyết mà còn gắn chặt với các tình huống, vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Hướng tới mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng

Các đại biểu tham gia hội nghị cho rằng, hoạt động phổ biến luật lần này không chỉ đơn thuần là phổ biến kiến thức pháp luật, khơi dậy tinh thần thượng tôn pháp luật mà còn hướng tới mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành. Đồng thời, là dịp để các cơ quan, doanh nghiệp

cùng nhau trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm và tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực tiễn các quy định pháp luật mới. Qua các đợt tập huấn, sẽ giúp cán bộ, công chức, viên chức người lao động nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

Điều này càng có ý nghĩa hơn trong bối cảnh Việt Nam đẩy mạnh thực hiện các chiến lược, quy hoạch về năng lượng, đặc biệt là điện năng; đảm bảo đủ điện cho tăng trưởng kinh tế 2 con số từ năm 2026 trở đi. Bên cạnh đó, góp phần thực hiện quá trình chuyển dịch năng lượng và phát triển bền vững, hiện thực hóa các chiến lược quốc gia về năng lượng, an ninh điện, ứng phó biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế.

Hội nghị phổ biến Luật Điện lực không chỉ là điểm khởi đầu cho hành trình thực thi luật, mà còn là minh chứng cho nỗ lực cải cách hành chính, đổi mới quản lý nhà nước ngành Công Thương. Sự kiện đã đặt nền móng cho việc lan tỏa kiến thức pháp luật, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngành điện lực có chuyên môn cao, tác phong chuyên nghiệp và tư duy pháp lý vững vàng - nhân tố quyết định thành công trong hành trình phát triển năng lượng bền vững của đất nước. ■

Tháo gỡ điểm nghẽn logistics, mở đường cho nông sản miền núi vươn xa

Gỡ khó cho nông sản miền núi

Thưa bà, Bắc Giang là một trong những địa phương có nguồn nông sản dồi dào, đặc biệt là nông sản mùa vụ của bà con vùng dân tộc thiểu số và miền núi như vải thiều, nhãn, bưởi, cam, mỳ chủ... Là một trong những đơn vị làm dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, bà nhận định gì với những khó khăn về chi phí logistics cho nông sản khu vực đặc thù này?

Đối với vận chuyển nông sản, đặc biệt là nhóm hàng nông sản mùa vụ như vải thiều, nhãn từ khu vực đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Bắc Giang, có thể nói, đây là nhóm hàng xuất khẩu có sản lượng lớn, chủ yếu xuất khẩu qua Cửa khẩu Hữu Nghị sang Trung Quốc. Tuy nhiên, hiện nay, việc vận chuyển nhóm hàng này còn gặp nhiều khó khăn như thời gian chờ lâu tại cửa khẩu, ảnh hưởng đến chất lượng, tăng chi phí và gây khó khăn cho nông dân.

Nguyên nhân chủ yếu là do hai yếu tố: Hạ tầng và tiêu chuẩn kiểm dịch giữa hai nước chưa đồng nhất. Dù đạt tiêu chuẩn kiểm định tại Việt Nam, nhưng hàng hóa vẫn bị kiểm tra lại tại Trung Quốc. Điều này kéo dài thời gian, giảm hiệu quả thông quan.

Để góp phần giảm thiểu những khó khăn này, trung tâm chúng tôi đang hướng đến xây dựng hệ thống kiểm dịch, kiểm định có quy chuẩn đồng bộ quốc tế, nhằm đảm bảo hàng hóa thông suốt. Chúng tôi cũng đầu tư hạ tầng và công nghệ hiện đại để đồng bộ hóa tiêu chuẩn quốc tế, góp phần hỗ trợ ngành nông sản xuất khẩu. Thời gian tới, đây là một trong những nhiệm vụ ưu tiên của Trung tâm Logistics Quốc tế Bắc Giang thuộc Công ty TNHH Logistics Quốc tế Bắc Giang.

Kết nối đa dạng nhiều loại hình logistics

Cùng với việc xây dựng phòng LAB, công ty định hướng triển khai những giải pháp gì nhằm giảm bớt chi phí dịch vụ logistics cho nông sản mùa vụ nói chung và nông sản vùng dân tộc nói riêng?

Công ty Logistics Quốc tế Bắc Giang hiện đang sở hữu Trung tâm Logistics Quốc tế Bắc Giang - một trung tâm logistics hạng II cấp quốc gia. Trung tâm đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối đa phương thức giữa các vùng kinh tế phía Bắc. Đặc biệt, chúng tôi kết nối với 5 phương thức vận tải: Nằm cạnh hệ thống vận tải đường sông, cách ga đường sắt liên vận quốc tế 20km, cách cửa khẩu đường bộ 110km, cách sân bay quốc tế Nội Bài 49km và cách cảng Hải Phòng 140km. Chính vì vậy, chúng tôi có nhiệm vụ giải quyết các vấn đề về kết nối đa phương thức, đồng thời đầu tư hệ thống kho bãi thông minh, đáp ứng nhu cầu và tối ưu hóa toàn bộ hành trình logistics.

Mặt khác, hiện nay, kết nối vận tải đa phương thức chưa phát huy hiệu quả toàn diện. Một số phương thức tuy có lợi thế nhưng lại đòi hỏi đầu tư lớn, do vậy, chúng tôi mong muốn nhận được sự ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp



Bắc Giang là một trong những địa phương có thế mạnh về nông sản, trong đó có nhiều sản phẩm nằm ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong cơ cấu giá thành của nông sản miền núi, chi phí logistics chiếm một tỷ lệ lớn. Phóng viên Báo Công Thương có cuộc trao đổi với bà Trương Thị Mùi - Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Logistics Quốc tế Bắc Giang - xung quanh nỗ lực của doanh nghiệp trong giảm chi phí, nâng sức cạnh tranh cho nông sản miền núi.

➤ PHƯƠNG LAN (thực hiện)



Vận chuyển vải thiều Lục Ngạn bằng đường sắt sang Trung Quốc

Ảnh: VGP

và cơ quan chức năng để cùng nhau tìm giải pháp cải thiện kết nối, đặc biệt cho các phương thức như vận tải đường thủy và đường sắt. Đây là những lĩnh vực đã

có tiến bộ nhưng vẫn cần thêm sự hỗ trợ từ nhà nước.

Ví dụ như vận tải đường sắt, cả Việt Nam và Trung Quốc đều chú trọng phát

triển. Tuy nhiên, hạ tầng nhà ga vẫn còn yếu, năng lực xếp dỡ hạn chế. Dù tuyến vận tải trực chính vận hành tốt, nhưng nếu điểm nghẽn nằm ở các nhà ga, thì cũng không thể thu hút người dùng. Do đó, với sự ra đời của Trung tâm Logistics Quốc tế Bắc Giang, chúng tôi hướng đến việc giải quyết các điểm nghẽn đó.

Nâng sức cạnh tranh từ gốc

Từ góc nhìn của một doanh nghiệp làm dịch vụ logistics, bà có những kiến nghị gì nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản đặc thù của khu vực vùng đồng bào dân tộc miền núi?

Để giải bài toán lâu dài cho ngành nông sản, tôi cho rằng cần bắt đầu từ gốc, đó là hệ thống truy xuất nguồn gốc. Cần hướng dẫn bà con từ khâu chọn giống, canh tác, chăm sóc... đảm bảo chuẩn chỉ ngay từ đầu, giúp giảm áp lực cho các công đoạn sau.

Về phía chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thiện các giải pháp tối ưu: Từ dự báo khối lượng, tính toán quãng đường, đến tối ưu hóa hành trình vận chuyển. Đặc biệt, với logistics xanh, doanh nghiệp chúng tôi hiện đang sở hữu một hệ thống hiện đại sẵn sàng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong tương lai.

Công ty TNHH Logistics Quốc tế Bắc Giang đang phối hợp với hệ thống thông quan tập trung nhập khẩu (CCI) - tổ chức kiểm dịch được Trung Quốc ủy quyền để xây dựng phòng LAB đạt chuẩn quốc tế. Dự án này đang trong quá trình đàm phán và kỳ vọng sẽ hoàn thiện trong năm 2025 nhằm hỗ trợ tốt nhất cho nông sản mùa vụ của Bắc Giang cũng như các địa phương lân cận.



Trung tâm Logistics Quốc tế Bắc Giang được kỳ vọng sẽ góp phần tháo gỡ khó khăn cho logistics nông sản

Ảnh: Công ty TNHH Logistics Quốc tế Bắc Giang

Xin cảm ơn bà!

Nhiều xã hoàn thành tiêu chí số 4 về điện

Tại huyện Tuy An, những năm qua, Điện lực Tuy An đã tập trung cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới lưới điện trung, hạ áp nông thôn. Từ đó, đáp ứng đủ, kịp thời nhu cầu phát triển sản xuất, sinh hoạt của người dân và đảm bảo vận hành lưới điện an toàn, ổn định. Trước kia, hệ thống điện nông thôn trên địa bàn huyện Tuy An phần lớn do người dân đóng góp tự lắp đặt, thiếu đồng bộ, không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn. Điện áp cuối nguồn nhiều nơi chỉ đạt dưới 100V, làm tăng tổn thất điện năng và ảnh hưởng tới sinh hoạt, sản xuất của người dân. Sau khi bàn giao cho Điện lực Tuy An tiếp nhận, hệ thống điện trên địa bàn các xã đã được đầu tư cải tạo, thay thế dây trần thành dây bọc, lắp đặt trạm biến áp treo đảm bảo an toàn, mỹ quan và tự độ tin cậy trong cung cấp điện.

Khảo sát tại nhiều tuyến đường điện và trạm biến áp trên địa bàn Tuy An, có thể thấy những chuyển biến tích cực: Dây điện bọc thay cho dây trần, hạn chế rủi ro và góp phần làm đẹp cảnh quan nông thôn. Trước đó, tỷ lệ tổn thất điện năng lên tới 6 - 7%, nhưng sau các đợt cải tiến đồng bộ, hiệu quả sử dụng điện đã được cải thiện đáng kể.

Điện lực Tuy An không chỉ

PHÚ YÊN**Chú trọng hiện đại hóa lưới điện**

Tiêu chí số 4 về điện giữ vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hạ tầng thiết yếu cho sinh hoạt, sản xuất của người dân. Thời gian qua, hệ thống lưới điện trên địa bàn tỉnh Phú Yên đã được cải thiện rõ rệt, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới (NTM).

> LÊ HOÀNG

cải thiện hệ thống điện mà còn phối hợp với chính quyền các xã lồng ghép quy hoạch điện vào quy hoạch phát triển chung của địa phương. Nhờ sự đồng thuận từ nhân dân, nhiều tuyến điện mới đã được thi công nhanh chóng và bàn giao sử dụng đúng tiến độ.

Nhờ có điện ổn định, nhiều hộ dân mạnh dạn đầu tư sản xuất, doanh nghiệp địa phương an



Cải tạo lưới điện hạ áp tại huyện Tuy An

Ảnh: Khởi Du

tâm phát triển. Từ đó, nhiều xã như An Hiệp, An Thọ, An Lâm... đã hoàn thành tiêu chí số 4 và cải thiện đáng kể chất lượng cuộc sống nông thôn.

Liên tục đầu tư nhiều công trình

Cũng giống như Tuy An, toàn bộ lưới điện cao áp trên địa bàn huyện Tây Hòa đã được thay từ

Năm 2025, tỉnh Phú Yên sẽ tập trung mọi nguồn lực xây dựng NTM, phấn đấu nâng cao chất lượng các tiêu chí, xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu đi liền với đô thị văn minh.

dây trần sang dây bọc giúp nâng cao độ an toàn điện. Nhiều xã đã hoàn thành tiêu chí số 4 về điện, góp phần về đích NTM nâng cao.

Thời gian qua, Điện lực Tây Hòa liên tục đầu tư nhiều công trình nhằm mở rộng, nâng cao chất lượng hệ thống lưới điện trên địa bàn. Qua đó, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của người dân. Đường làng được bê tông hóa, hoa và cây xanh tươi tốt hai bên đường, phía trên là hệ thống lưới điện đã được nâng cấp đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật và mỹ quan.

Đặc biệt, năm 2024, Điện lực Tây Hòa đã đầu tư 3 công trình xây dựng lưới điện gồm: Công trình nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện 22kV, công trình hoàn thiện lưới điện phía Đông huyện Tây Hòa và Công trình hoàn thiện lưới điện phía Tây huyện Tây Hòa với tổng kinh phí đầu tư khoảng 33 tỉ đồng. Các công trình này xây dựng mới, cải tạo và nâng công suất 21,7 km đường dây trung áp, 21,6 km đường dây hạ áp và 25 trạm biến áp với dung lượng khoảng 4.300kVA.

Để hướng tới nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, ngành điện Phú Yên tiếp tục đầu tư đồng bộ theo hướng hiện đại hóa lưới điện, áp dụng chuyển đổi số vào vận hành, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu phát triển bền vững của tỉnh Phú Yên trong thời gian tới. ■

Trong xây dựng nông thôn mới, Trà Vinh đã lựa chọn hướng đi riêng bằng cách phát huy tiềm năng du lịch để tạo động lực phát triển kinh tế nông thôn. Nhiều mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái đã hình thành, góp phần làm thay đổi diện mạo vùng quê và cải thiện cuộc sống của người dân.

> PHẠM LAN**Tạo sinh kế từ tiềm năng bản địa**

Là một tỉnh ven biển thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, Trà Vinh sở hữu nhiều lợi thế về tự nhiên và văn hóa để phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch nông thôn. Nơi đây có hệ sinh thái đa dạng gồm rừng ngập mặn, kênh rạch chằng chịt, vùng đất cù lao. Cùng với đó là bản sắc văn hóa Khmer đặc trưng, các làng nghề truyền thống và kho tàng ẩm thực phong phú. Đây chính là nguồn tài nguyên quý giá để hình thành các sản phẩm du lịch có tính đặc thù và sức hút riêng biệt.

Trên nền tảng xây dựng nông thôn mới, các điểm du lịch nông thôn tại Trà Vinh

TRÀ VINH**Phát huy tiềm năng du lịch**

Du khách tham gia thu hoạch khoai lang tại mô hình du lịch nông thôn

Ảnh: Nhu Tâm

đã và đang khai thác đồng bộ các yếu tố về cảnh quan, nếp sống, nghề truyền thống và sản vật địa phương. Nhờ đó, du khách không chỉ đến để ngắm cảnh mà còn được tham gia trải nghiệm thực tế như làm nông, thu hoạch trái cây, chế biến món ăn dân gian hay học nghề thủ công truyền thống. Hoạt động du lịch nhờ vậy trở thành "bà đỡ" giúp người dân phát triển sinh kế và gắn bó với mảnh đất quê hương.

Bên cạnh đó, tỉnh còn chú trọng xây dựng các chuỗi liên kết du lịch đặc thù giữa các điểm đến, gắn với làng nghề,

văn hóa địa phương và hệ sinh thái xanh. Việc kết nối các mô hình theo cụm giúp tăng giá trị trải nghiệm cho du khách và tạo cơ hội phát triển đồng đều cho các địa phương.

Đồng thời, chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, đặc biệt là văn hóa của đồng bào Khmer. Tạo điều kiện để người dân tham gia vào công tác bảo vệ và phát triển các giá trị văn hóa, di sản truyền thống.

Hướng đến du lịch xanh, bền vững

Xây dựng du lịch nông thôn ở Trà Vinh không dừng lại ở việc

tạo ra sản phẩm hấp dẫn, mà còn đặt trọng tâm vào phát triển bền vững. Trong đó, chú trọng phát triển du lịch văn hóa gắn với du lịch tâm linh, du lịch xanh với hệ sinh thái đa dạng của vùng duyên hải, tạo sản phẩm khác biệt so với các tỉnh trong Đồng bằng sông Cửu Long. Tỉnh đã xây dựng thêm nhiều sản phẩm du lịch với các hệ sinh thái, văn hóa đa dạng, giàu bản sắc, hội tụ các yếu tố nhằm phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với xây dựng NTM.

Trà Vinh đặc biệt chú trọng phát huy hệ sinh thái môi trường xanh, mô hình du lịch

sức khỏe, nghỉ dưỡng, tạo sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh. Một số mô hình du lịch gắn với xây dựng NTM tại các địa phương như: Cồn Chim, xã Hòa Minh (huyện Châu Thành); Cồn Hò, xã Đức Mỹ (huyện Càng Long); Làng Văn hóa - Du lịch Khmer tỉnh Trà Vinh, xã Lương Hòa (huyện Châu Thành) và điểm du lịch nông nghiệp Sokfarm thị trấn Tiểu Cần (huyện Tiểu Cần).

Tỉnh đặt mục tiêu đến năm 2025 sẽ phát triển, chuẩn hóa các điểm đến và sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn. Phấn đấu có ít nhất 3 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề, môi trường sinh thái. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với quá trình chuyển đổi số. Trong đó, ít nhất 50% điểm du lịch nông thôn được công nhận được số hóa và kết nối trên trang quảng bá, xúc tiến du lịch bằng công nghệ số. Phấn đấu 100% điểm du lịch nông thôn được giới thiệu, quảng bá; 50% điểm du lịch nông thôn ứng dụng các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch. Phấn đấu mỗi huyện NTM có tiềm năng du lịch, xây dựng ít nhất 1 mô hình chuỗi liên kết du lịch nông nghiệp nông thôn đặc thù; ít nhất 90% chủ cơ sở du lịch nông thôn được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch... ■

Trong bối cảnh nhu cầu điện dự kiến tăng cao trong mùa nắng nóng, Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo cung ứng điện an toàn, liên tục, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

ĐẶNG HIỂN

Chủ động các nguồn lực

Năm 2025, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 8% trở lên, với mức tăng trưởng cao, kéo theo nhu cầu sử dụng điện từ các doanh nghiệp, khu công nghiệp, cũng như từ đời sống dân cư sẽ tăng mạnh. Trước thực tế đó, Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát đã xác định rõ vai trò tiên phong trong đảm bảo nguồn điện tại khu vực Tây Bắc cũng như đóng góp vào hệ thống điện quốc gia.

Ngay từ đầu năm, công tác kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống thiết bị, các hạng mục kỹ thuật đã được công ty triển khai đồng bộ. Từng thiết bị được đánh giá chi tiết về điều kiện vận hành, để từ đó xây dựng các phương án xử lý kịp thời, đảm bảo các tổ máy luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động ổn định, hiệu quả, an toàn tuyệt đối.

Đặc biệt, dự án cải tạo, mở rộng Trạm phân phối 220kV của Nhà máy thủy điện Huội Quảng - một trong những điểm nút quan trọng của hệ thống truyền tải điện - đã được công ty triển khai quyết liệt. Dù điều kiện thi công trong khu vực điện áp cao, tiềm ẩn nhiều khó khăn, cộng thêm thời tiết mùa khô khắc nghiệt, nhưng với tinh thần làm việc hăng say, trách nhiệm cao cùng sự chỉ đạo sát sao của ban giám đốc, các hạng mục quan trọng đã được hoàn thành trước tiến độ đề ra.

Song song đó, công ty còn phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Dịch vụ sửa chữa EVN tại Sơn La để triển khai phân tích độ tin cậy thiết bị (RCM), lập phương án kỹ thuật sửa chữa lớn cho hệ thống thiết bị năm 2026. Đây là bước chuẩn bị dài hạn, thể hiện tầm nhìn chiến lược trong việc duy trì hiệu suất thiết bị, bảo đảm cho vận hành an toàn, ổn định trong các năm tiếp theo.

Quan tâm, khích lệ người lao động

Coi yếu tố con người là then chốt trong mọi thành công, Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát đã triển khai hàng loạt giải pháp nhằm khích lệ

THỦY ĐIỆN HUỘI QUẢNG - BẢN CHÁT

Sẵn sàng cung ứng điện mùa nắng nóng 2025



Lãnh đạo công ty, đơn vị kiểm tra công tác vận hành tại Nhà máy Thủy điện Huội Quảng

tinh thần làm việc của cán bộ, công nhân viên. Môi trường làm việc được cải thiện theo hướng thân thiện, an toàn hơn; ca kíp được bố trí hợp lý để giảm áp lực lao động, đồng thời công ty cũng không ngừng nâng cao chính sách đãi ngộ, thưởng sản lượng và hỗ trợ tài chính kịp thời cho những cá nhân đạt thành tích tốt.

Song hành với đó là công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động, đặc biệt chú trọng việc tiếp cận và ứng dụng các công nghệ mới vào quá trình sản xuất điện. Các cuộc thi sáng kiến cải tiến kỹ thuật được tổ chức thường xuyên, tạo sân chơi sáng tạo và là cơ hội để người lao động cống hiến

trí tuệ, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu chi phí và tăng độ an toàn trong sản xuất.

Theo ông Mai Tổng Giang - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát, năm 2024 vừa qua, công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Cụ thể, sản lượng điện sản xuất đạt 2,541 tỷ kWh, vượt 124,1% so với chỉ tiêu kế hoạch 2,047 tỷ kWh. Thành quả đó không chỉ khẳng

định hiệu quả quản lý, vận hành mà còn chứng minh sự bền bỉ, trách nhiệm và nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động trong đơn vị.

Phát huy kết quả đạt được, bước sang năm 2025, công ty tiếp tục đặt mục tiêu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh mà Tập đoàn Điện lực Việt Nam giao phó. Các đơn vị, phòng ban, phân xưởng trong công ty được yêu cầu tăng cường trách nhiệm,

tập trung lãnh đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp, hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm.

Vận hành an toàn, nâng cao hiệu suất

Để đảm bảo vận hành ổn định trong điều kiện thời tiết nắng nóng và nhu cầu phụ tải tăng cao, công ty đã đặt ra nhiều nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025. Trong đó, đáng chú ý là việc duy trì chế độ bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thiết bị một cách bài bản, khoa học nhằm đảm bảo hệ thống luôn trong tình trạng tốt nhất.

Bên cạnh đó, công ty tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác giám sát và điều hành sản xuất điện. Việc đưa các giải pháp công nghệ vào quản lý vận hành không chỉ giúp nâng cao độ chính xác trong điều độ, mà còn tối ưu hóa hiệu suất của từng tổ máy.

Công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường cũng luôn được đặt lên hàng đầu. Các quy trình vận hành, kiểm tra thiết bị đều tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định hiện hành, góp phần xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp thủy điện hiện đại, có trách nhiệm với cộng đồng.

Với sự chuẩn bị bài bản, tinh thần chủ động và quyết tâm cao, Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát đã và đang vận hành với công suất cao nhất, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu điện năng của khu vực Tây Bắc nói riêng và cả nước nói chung trong mùa khô năm 2025 - mùa cao điểm về nhu cầu sử dụng điện. ■

Sự vững vàng trong vận hành, linh hoạt trong điều hành, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ công nhân viên chính là nền tảng để công ty tiếp tục đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội khu vực, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.



Thực hiện thao tác kiểm tra, vận hành hệ thống điều tốc tổ máy H1 của Nhà máy Thủy điện Huội Quảng

Ảnh: Doanh nghiệp cung cấp



Nhà thầu khoan Việt Nam

tiên phong trong ngành khoan dầu khí



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur,
Phường Bến Nghé, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: +84 - 28 - 39 142 012

Fax: +84 - 28 - 39 142 021 / 39 142 022

Web: www.pvdrilling.com.vn

Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thukytoasoanbaocct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: **NGUYỄN VĂN MINH** * Phó Tổng Biên tập: **NGUYỄN TIẾN CƯỜNG**

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7A Cách Mạng Tháng Tám, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023

■ Kỳ hạn xuất bản: 3 kỳ/tuần - Kích: 29x41,5cm - Số trang: 12

■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 9.600 đồng